TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **562**/2017/QĐST-HNGĐ	*Thủ Dầu Một, ngày 27 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 827/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Như N1, sinh năm 1981; Cư trú tại: phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Anh Ngô Tuấn N2, sinh năm 1975; cư trú tại: phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Như N1 và anh Ngô Tuấn N2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Như N1 và anh Ngô Tuấn N2 thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Giao chị Nguyễn Thị Như N1 được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Ngô Ngọc Y, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2002 và cháu Ngô Ngọc N3, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2002.

2.3. *Về cấp dưỡng*: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai có quyền cấm đoán, ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền yêu cầu mức cấp dưỡng, xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

2.4. *Về tài sản chung, nợ chung*: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Chị Nguyễn Thị Như N1 tự nguyện nộp số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) chị Nguyễn Thị Như N1 đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001653 ngày 04/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Như N1 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí còn lại.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- CCTHADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thế Vọng